BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33 /2024/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2024*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 16179
Ngày: 24/6/2024
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

THÔNG TƯ

Quy định về kinh phí đầu tư xây dựng, duy trì, nâng cấp, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 04 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về kinh phí đầu tư xây dựng, duy trì, nâng cấp, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư quy định về kinh phí đầu tư xây dựng, duy trì, nâng cấp, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; các cơ quan, tổ chức khác có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện việc đầu tư xây dựng, duy trì, nâng cấp, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá.

Điều 2. Kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu về giá

1. Nguồn kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu về giá bao gồm:

a) Kinh phí đầu tư công được ngân sách nhà nước cấp;

b) Nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu về giá sử dụng vốn đầu tư công thực hiện theo Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu về giá căn cứ vào thực trạng cơ sở vật chất hiện có, các định mức kinh tế kỹ thuật về

công nghệ thông tin và nghiên cứu xác định nội dung cần đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ để bố trí kinh phí thực hiện.

Kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính; Kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước của địa phương theo phân cấp ngân sách.

Điều 3. Kinh phí duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá

1. Nguồn kinh phí duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá bao gồm:

a) Nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị (bao gồm cả nguồn bổ sung trong năm);

b) Nguồn kinh phí từ thu hoạt động sự nghiệp; quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, quỹ hợp pháp khác (nếu có);

c) Các nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, cơ quan, tổ chức được giao duy trì, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về giá có trách nhiệm lập dự toán ngân sách phục vụ cho việc duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cân đối, bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách hằng năm của mình bảo đảm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Lập, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước

Việc lập dự toán, quản lý, chấp hành, quyết toán kinh phí đầu tư xây dựng, duy trì, nâng cấp, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 5. Nội dung chi và mức chi cho duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá

Các khoản chi từ nguồn chi thường xuyên phục vụ cho việc duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và các quy định pháp luật có liên quan.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh thực tế một số khoản chi cho việc duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá thì thực hiện như sau:

1. Chi thuê nhập thông tin, dữ liệu phục vụ cho việc duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp nhân lực tại chỗ không đáp ứng được, chi thuê chuyên gia phân tích, dự báo giá thị trường hàng hóa, dịch vụ, tài sản trong nước và quốc tế để duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá thực hiện theo mức chi thuê chuyên gia quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước.

3. Chi thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật thông tin cho Cơ sở dữ liệu về giá thực hiện theo Thông tư số 121/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí để thực hiện công tác ứng cứu sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

4. Chi cho việc mua thông tin, dữ liệu phục vụ duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá được thực hiện tại hợp đồng theo quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế.

5. Các khoản chi khác theo thực tế phát sinh tại cơ quan, đơn vị được giao duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

6. Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước được quy định tại Thông tư này và tại các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được thực hiện cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị được giao xây dựng, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2024.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức Hội, Đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLG (150 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Tấn Cận